

1. tiêu thức thay phiên chỉ có thể là tiêu thức thuộc tính
sai, tiêu thức thay phiên có thể là tiêu thức số lượng
2. hệ số hồi quy và hệ số tương quan thể hiện chiều hướng của mối liên hệ tương quan tuyến tính
đúng cả 2 đều đánh giá chiều hướng . Mọi người chú ý là hệ số tương quan còn đánh giá cường độ
3. theo chỉ số tổng hợp giá của Laspyres, quyền số có thể là lượng hàng hóa tiêu thụ ở kỳ gốc hoặc doanh thu ở kỳ gốc
Đúng. Quyền số có thể là lượng hàng hóa tiêu thụ ở kỳ gốc hoặc doanh thu ở kỳ gốc hoặc tỷ trọng doanh thu kì gốc
4. chỉ tiêu thống kê phản ánh đặc điểm của đơn vị tổng thể
Sai. Phản ánh đặc điểm của toàn bộ tổng thể
5. tốc độ tăng (giảm) bình quân được tính khi dãy số có các lượng tăng (giảm) tuyệt đối liên hoàn xấp xỉ nhau
sai vì đó là chỉ chính xác hơn thôi
6. phương sai của lượng biến lớn thì lượng biến thay đổi nhiều
đúng ...viết công thức
7. Phân tổ theo tiêu thức thuộc tính các lượng biến luôn có biểu hiện khác nhau
Sai. Không phải sự khác nhau về lượng biến của tiêu thức mà là biểu hiện khác nhau của tiêu thức
8. Số trung vị phụ thuộc vào tất cả các lượng biến
Sai. Trung vị là lượng biến của đơn vị ở vị trí chính giữa dãy số phân phối, vì vậy không phụ thuộc vào các lượng biến còn lại.
9. Công thức tính chỉ số tổng hợp giá là số bình quân cộng giản đơn
Sai. Là số bình quân cộng gia quyền
10. Tốc độ phát triển bình quân là trung bình cộng của các tốc độ phát triển liên hoàn
Sai. Là bình quân nhân

-
1. Dân số VN vào 0h ngày 1/4/2009 khoảng 86 triệu người là 1 chỉ tiêu thống kê.
chưa chắc chắn. nếu coi tổng thể là việt nam thì dân số việt nam vào.....là 1 chỉ tiêu thống kê, vì nó có đầy đủ 2 phần khái niệm và con số. nhưng nếu tổng thể là 1 phạm vi rộng hơn, ví dụ các nước châu á, thì việt nam là 1 đơn vị tổng thể, dân số việt nam là 1 tiêu thức với lượng biến là 86 triệu người
 2. Khi phân tổ thống kê theo tiêu thức số lượng luôn luôn dùng phân tổ có khoảng cách tổ?
sai. nếu lượng biến ít biến thiên thì mỗi lượng biến là 1 tổ, tức là phân tổ không có khoảng cách.
 3. trong công thức tính SBQ cộng X(ngang)= tổng Xi/n thì tổng Xi luôn là tổng lượng biến tiêu thức?
sai, điều này chỉ đúng khi tất cả lượng biến xuất hiện với tần số bằng 1 mà thôi.
 4. việc XD tổ chứa một đơn vị căn cứ vào mật độ phân phối của các tổ chứa một?

[NLTK] TỔNG HỢP ĐÚNG SAI

sai, trong trường hợp phân tử có khoảng cách tõe bằng nhau thì việc xác định tử chứa mod chỉ phụ thuộc vào tần số xuất hiện của các lượng biến trong tử đó.

5. giá trị tuyệt đối của 1% tăng (giảm) liên hoàn là 1 số ko đổi?

sai. khai triển công thức tính được rằng $gi=y(i-1)/100$, như vậy với mỗi khoảng thời gian sẽ có 1 gi, mà có nhiều khoảng thời gian vì 1 không giới hạn nên có nhiều gi hay gi là 1 số thay đổi.

6. phương pháp chỉ số là pp mang tính chất tổng hợp , ko mang tính phân tích?

sai, phương pháp chỉ số phân tích ảnh hưởng của từng nhân tố đến toàn bộ tổng thể nghiên cứu

7. chỉ số cấu thành cố định nghiên cứu đồng thời biến động bản thân tiêu thức và kết cấu của tổng thể nghiên cứu

sai, phương pháp chỉ số phân tích ảnh hưởng của từng nhân tố đến toàn bộ tổng thể nghiên cứu

8.Điều tra chọn mẫu là 1 trường hợp vận dụng quy luật số lớn.

đúng vì vận dụng quy luật số lớn thì kết quả thu được mới đảm bảo tính đại diện cho tổng thể chung và được dùng để đánh giá và suy rộng cho tổng thể

9.Chỉ số tổng hợp về giá của 1 nhóm các mặt hàng vừa có tính tổng hợp, vừa có tính phân tích.

đúng vì nó mang tính tổng hợp nêu lên biến động chung về giá bán các mặt hàng và mang tính phân tích biến động riêng các nhân tố giá trong mức tiêu thụ hàng hóa chung

10. Tỷ số tương quan và hệ số hồi quy dùng để đánh giá chiều hướng của mối liên hệ?

Sai vì tỷ số tương quan phản ánh cường độ còn hệ số hồi qui mới phản ánh chiều hướng của mối liên hệ

[904]

1, Hệ số tương quan và hệ số hồi quy cho phép xây dựng cường độ và chiều hướng của mối liên hệ tương quan tuyến tính

Sai. hệ số tương quan mới phản ánh cả 2. Hệ số hồi quy chỉ phản ánh chiều hướng.

2, Lượng tăng (giảm) tuyệt đối trung bình chỉ nên tính khi DSTG có các lượng tăng (giảm) tuyệt đối liên hoàn xấp xỉ nhau.

Đúng.

3,Chỉ số tổng hợp về lượng qua thời gian thực chất là trung bình cộng giản đơn của các chỉ số đơn về lượng

Sai. Nó là trung bình cộng gia quyền trong Las và điều hòa trong Pass

4, Nếu số TB nhỏ hơn số trung vị thì những đơn vị có lượng biến lớn hơn số TB sẽ chiếm đa số

Đúng. Số TB nhỏ hơn số trung vị nghĩa là có ít nhất 50% số lớn hơn số trung bình

5, Xác định tử chứa một chỉ cần dựa vào tần số của các tử.

Sai. trong trường hợp dãy số lượng biến có khoảng cách tử không đều nhau, xác định tử có một cần căn cứ vào mật độ phân phối.

6,. Số trung vị rất nhạy cảm với những lượng biến đột xuất trong dãy số.

Sai. Số trung vị là số ở vị trí chính giữa trong dãy số phân phối, vì vậy không phụ thuộc vào sự thay đổi của các lượng biến.

7. Khi xác định số đơn vị mẫu điều tra để ước lượng tỷ lệ người ta chọn tỷ lệ lớn nhất trong các lần điều tra trước.

Sai.

Nếu U'L tỷ lệ thì chọn tỷ lệ gần 0,5 nhất trong các cuộc điều tra trước.

Nếu U'L phương sai thì chọn phương sai lớn nhất trong cuộc điều tra trước.

8. Chỉ số tổng hợp về giá của Fisher qua thời gian là TB cộng của chỉ số tổng hợp về giá của L và của P.

Sai. Là trung bình nhân

9. Trong điều tra chọn mẫu sai số theo phương pháp chọn 1 lần nhỏ hơn sai số theo phương pháp chọn nhiều lần.

Đúng vì dựa vào công thức. Sai số chọn mẫu theo cách chọn không hoàn lại (chọn 1 lần) nhỏ hơn hoặc cùng lắm là bằng sai số chọn mẫu theo cách chọn lặp.

[046]

1. Lượng tăng/giảm bình quân chính là bình quân của các tốc độ tăng giảm liên hoàn.

Sai. vì lượng tăng giảm bình quân và tốc độ tăng giảm liên hoàn không có liên hệ gì vs nhau

2. Khi mỗi liên hệ tương quan tuyến tính giữa 2 tiêu thức số lượng là nghịch thì không thể sử dụng tỷ số tương quan để đánh giá trình độ chạy chéo của mỗi liên hệ này.

Đúng. Tỷ số tương quan chỉ dùng trong trường hợp tồn tại mỗi liên hệ tuyến tính thuận thôi (Cô giáo đã lưu ý kĩ)

3. Việc tính chỉ số tổng hợp về giá theo công thức của Laspeyres và Paasche sẽ không chênh lệch nhiều khi kết cấu lượng hàng hoá tiêu thụ giữa 2 kỳ thay đổi lớn.

Sai. Las cố định lượng tại p_0 , còn pas dùng p_1 , khi lượng hàng hóa tiêu thụ giữa kì gốc và kì nghiên cứu thay đổi lớn dẫn đến sự chênh lệch lớn giữa p_0 và p_1

4. Khi có số liệu về giá thành đơn vị sản phẩm và tỷ trọng chi phí sản xuất của từng phân xưởng có thể tính giá thành bình quân chung của các phân xưởng.

Đúng vì Khi có số liệu về giá thành đơn vị sản phẩm và tỷ trọng chi phí sản xuất của từng phân xưởng => tỉ trọng về sản phẩm từng phân xưởng => tính đc giá thành bình quân chung

5. Chỉ số tổng hợp về giá của Fisher được sử dụng khi có sự khác biệt lớn về cơ cấu tiêu thụ các mặt hàng giữa 2 kỳ nghiên cứu.

Đúng. Khác biệt lớn về kết cấu lượng hàng tiêu thụ dẫn đến khác biệt lớn các chỉ số về giá của Passche và Laspeyres => sd Csth của Fisher

6. Việc xác định tổng thể thống kê là nhằm xem xét đó là loại tổng thể gì, đồng chất hay không đồng chất.

Sai. Việc nghiên cứu tổng thể giúp ta xđ rõ phạm vi của hiện tượng nghiên cứu (trang 10), chứ không đơn thuần là xác định tổng thể là đồng chất hay không đồng chất (đồng chất và không đồng chất chỉ là 1 cách phân loại tổng thể)

7. Hệ số biến thiên chỉ được sử dụng khi so sánh độ biến thiên giữa các chỉ tiêu khác loại hoặc các chỉ tiêu cùng loại nhưng có số bình quân khác nhau.

Sai. 2 trường hợp trên chỉ là 2 trường hợp hay dùng hệ số biến thiên (khi so sánh độ biến thiên giữa các chỉ tiêu khác loại hoặc các chỉ tiêu cùng loại nhưng có số bình quân khác

nhau); trường hợp các chỉ tiêu cùng loại và có số bình quân = nhau vẫn dùng đc hệ số biến thiên

8. Khi tính mức độ bình quân từ một dãy số thời điểm có khoảng cách không bằng nhau thì quyền số được xác định bằng số mức độ của dãy số.

Sai vì khi đó quyền số chính là khoảng cách thời gian

9. Phương pháp chỉ số là phương pháp phân tích mối liên hệ, cho phép nghiên cứu cái chung và các bộ phận một cách kết hợp.

Đúng.

10. Hệ số biến thiên có thể sử dụng để so sánh độ biến thiên của chỉ tiêu qua thời gian.

Sai. vì phải xét đến cùng 1 khoảng thời gian, hệ số biến thiên ss độ phân tán của 2 hiện tượng trong cùng 1 thời gian, không gian. (bảng 4.10 T195 SGK mới)

hệ số biến thiên là số tương đối, nếu ss giữa 2 hiện tượng khác loại thì phải cùng ko gian và thời gian; nếu ss giữa 2 hiện tượng cùng loại thì phải cùng thời gian (có thể khác ko gian), or cùng k gian (có thể khác nhau về thời gian)

[923]

1. Khi mối liên hệ tương quan tuyến tính giữa hai tiêu thức số lượng là thuận thì có thể thay thế hệ số tương quan bằng tỷ số tương quan để đánh giá mức độ chặt chẽ giữa x và y.

Đúng vì tỉ số tương quan luôn dương, nên nếu TH mối liên hệ thuận có thể thay hệ số tương quan = tỉ số tương quan để đánh giá mức độ chặt chẽ

2. Sau khi phân tổ hiện tượng theo 1 tiêu thức nào đó, các đơn vị trong cùng tổ phải khác nhau về tính chất.

Sai. các đơn vị trong cùng 1 tổ phải cùng nhau về t.c (trang 95)

3. Khi xem xét các nhân tố ảnh hưởng tới 1 hiện tượng cần phân tích chỉ có thể sử dụng phương pháp hồi quy tương quan.

Sai vì Còn có thể sử dụng phương pháp phân tổ liên hệ, pp chỉ số

4. Có thể tính tốc độ tăng giảm bình quân theo công thức tính bình quân cộng hoặc bình quân nhân.

Sai. chỉ tính bằng ct BQ nhân

5. Khi phân tổ thống kê đối với các lượng biến liên tục thì tùy điều kiện tài liệu có thể phân tổ có hoặc không có khoảng cách tổ.

Sai. đối vs các lượng biến liên tục bắt buộc phải phân tổ có khoảng cách tổ (đoạn cuối trang 102)

6. Bậc thợ 1 2 3 4 là tiêu thức số lượng

Sai. Bậc thợ 1 2 3 4 chỉ thể hiện sự so sánh tương đối thôi, nó vẫn là tiêu thức thuộc tính (đọc mục 3.2 trang 15)

7. Tiêu thức thay phiên vừa là tiêu thức thuộc tính vừa là tiêu thức số lượng

Đúng vì tiêu thức thay phiên là tiêu thức thuộc tính hoặc tiêu thức số lượng có biểu hiện ko trùng nhau trên cg 1 đv tổng thể.

8. Thang đo thứ bậc dùng để đo tiêu thức số lượng

Sai thang đo thứ bậc dùng để đo tiêu thức thuộc tính

trang 15,16. Thang đo thứ bậc k thực hiện đc phép tính thống kê ...

9. Phương pháp bình phương nhỏ nhất chính là sự tối thiểu hóa trong các bình phương các chênh lệch giữa các giá trị thực tế và giá trị trung bình của tiêu thức kết quả.

Sai. trang 294

...chênh lệch giữa giá trị thực tế với giá trị đc tính từ mô hình hồi quy.

tổng bình phương các chênh lệch giữa giá trị thực tế và giá trị lí thuyết của tiêu thức kết quả

[402]

1. Dân số VN vào 0 giờ ngày 1/4/1999 vào khoảng 96 triệu người là 1 tiêu thức thống kê

2. Trong công thức số bình quân cộng X(trung bình) = tổng xi/n thì tổng xi luôn là tổng lượng biến tiêu thức

3. Việc xác định tổ chứa mốt luôn căn cứ vào mật độ tổ chứa mốt

Sai. trang 170.171.

4. Giá trị tuyệt đối của 1% tăng giảm liên hoàn là một số không đổi

5. Phương pháp chỉ số là phương pháp mang tính tổng hợp, không mang tính chất phân tích

6. Chỉ số cấu thành cố định nghiên cứu đồng thời biến động bản thân tiêu thức và kết cấu tổng thể nghiên cứu

7. Điều kiện của phương pháp xu hướng phát triển cơ bản là loại bỏ sự tác động của các yếu tố ngẫu nhiên

8. Tiêu thức thuộc tính khác tiêu thức số lượng ở hình thức biểu hiện

Đúng. Trang 13 giáo trình.

9. Tỷ số tương quan và hệ số hồi quy dùng để đánh giá chiều hướng của mối liên hệ

Sai. tỷ số tương quan không dùng để đánh giá chiều hướng.

10. Phương sai có thể được dùng để đánh giá độ biến thiên giữa NSLĐ và tiền lương 1 công nhân

Sai. trừ hệ số biến thiên, các mức độ đo độ phân tán còn lại j(phương sai, độ lệch chuẩn...) chỉ so sánh độ phân tán của cá hiện tượng cùng loại

[309]

1. theo chỉ số tổng hợp giá của Laspyres, quyền số có thể là lượng hàng hóa tiêu thụ ở kỳ gốc hoặc doanh thu ở kỳ gốc

Đúng. TRang 366 và 368 ...

2. chỉ tiêu thống kê phản ánh đặc điểm của đơn vị tổng thể

Sai. tiêu thức thống kê mới phản ánh đặc điểm, chỉ tiêu thống kê chỉ là con số

3. giá trị tuyệt đối của 1% tăng giảm định gốc bằng tổng các giá trị tuyệt đối của 1% tăng giảm liên hoàn

Sai. $G_i = y_1/100$ khác tổng G_i

Viết công thức giải thích

4. Phân tổ theo tiêu thức thuộc tính các lượng biến luôn có biểu hiện khác nhau

Sai. các lượng biến k nằm ở tiêu thức thuộc tính

5. Chỉ số tổng hợp lượng qua thời gian thực chất là bình quân cộng giản đơn các chỉ số đơn lượng

Sai. phải là bình quân cộng gia quyền

6. . theo chỉ số tổng hợp giá của Laspyres, quyền số có thể là lượng hàng hóa tiêu thụ ở kỳ gốc hoặc doanh thu ở kỳ gốc

Đúng. Trang 368 Giáo trình

7. tốc độ tăng (giảm) bình quân được tính khi dãy số có các lượng tăng (giảm) tuyệt đối liên hoàn xấp xỉ nhau

Sai. vì tốc độ tăng giảm bquân chỉ tính khi các tốc độ pt liên hoàn xấp xỉ nhau, chứ ko phải là lượng tăng giảm.

8. Chỉ số tổng hợp về giá của 1 nhóm mặt hàng vừa có tính tổng hợp vừa có tính phân tích
Đúng. Trang 361 và Trang 362 giáo trình

9. Trong điều tra chọn mẫu sai số theo phương pháp chọn 1 lần nhỏ hơn sai số theo phương pháp chọn nhiều lần.

Đúng. Trang 211 Giáo Trình

10. Số trung vị rất nhạy cảm với những lượng biến đột xuất trong dãy số.

Sai. Trung vị phụ thuộc vào sự sắp xếp chứ không phụ thuộc vào giá trị lượng biến.

1. Điều kiện của phương pháp xu hướng phát triển cơ bản là loại bỏ sự tác động của các yếu tố ngẫu nhiên

2. Phân tổ theo tiêu thức thuộc tính và số lượng khác nhau về cách biểu hiện

3. Phương pháp chỉ số là phương pháp phân tích mối liên hệ, cho phép nghiên cứu cái chung và các bộ phận một cách kết hợp.

4. Dân số VN vào 0 giờ ngày 1/4/1999 vào khoảng 96 triệu người là 1 tiêu thức thống kê

Đúng vì đây là phân phối lệch trái

5. Khi mối liên hệ tương quan tuyến tính giữa 2 tiêu thức số lượng là nghịch thì không thể sử dụng tỷ số tương quan để đánh giá trình độ chạy chế của mối liên hệ này

6. Phương sai là chênh lệch giữa bình quân của bình phương các lượng biến và bình phương của số trung bình.

7. Phương pháp bình phương nhỏ nhất chính là sự tối thiểu hóa tổng các bình phương các chênh lệch giữa các giá trị thực tế và giá trị trung bình của tiêu thức kết quả.

Sai vì phải chọn tỷ lệ gần 0,5 nhất

8. Điều tra chọn mẫu là 1 trường hợp vận dụng quy luật số lớn.

Đúng vì Đtra chọn mẫu được lựa chọn theo nguyên tắc ngẫu nhiên, đảm bảo tính đại diện cho tổng thể chung

9. Hệ số tương quan và hệ số hồi quy cho phép xây dựng cường độ và chiều hướng của mối liên hệ tương quan tuyến tính

10. Chỉ số tổng hợp về giá của 1 nhóm mặt hàng vừa có tính tổng hợp vừa có tính phân tích
